

Số: /BC-STP

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO THẨM ĐỊNH**

### **Dự thảo Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ban Dân tộc

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 321/BDT-NVDT ngày 20/5/2020 của Ban Dân tộc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **I. Hồ sơ thẩm định**

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định; Tờ trình;

2. Báo cáo số 85/BC-BDT ngày 20/5/2020 của Ban Dân tộc về tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị về dự thảo Quyết định; Bản sao văn bản góp ý về dự thảo Quyết định; Văn bản số 952/VP-CTTDT ngày 04/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về tổng hợp ý kiến của người dân trên Cổng thông tin điện tử.

#### **II. Nội dung thẩm định**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

##### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Căn cứ điểm a khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó quy định trách nhiệm của UBND tỉnh “*Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện việc lập danh sách, phân cấp quản lý, phân công thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín ở địa phương*”.

Điểm a khoản 1 Văn bản số 61/UBND-DTTS ngày 18/01/2019 của Ủy ban dân tộc về việc thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ “*Ban dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng quy định về phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh; quy định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm của người có uy tín gắn với địa bàn cụ thể*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc Ban Dân tộc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp về thẩm quyền và thống nhất với hệ thống pháp luật.

### **3. Về nội dung dự thảo Quyết định**

a) Tại phần căn cứ ban hành.

- Đề nghị bổ sung căn cứ là “*Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019*”.

- Đề nghị trình bày in nghiêng hết đoạn “*Theo đề nghị...2020.*”.

b) Tại khoản 1 Điều 3:

- Đối với các nội dung tại gạch ngang thứ 3, 4, 5 điểm a đề nghị cơ quan soạn thảo quy định phù hợp hơn, không quy định cụ thể số lớp tập huấn hay số lượng cũng như số người được tham quan học tập, trao đổi, kinh nghiệm trong năm, để thuận lợi cho việc áp dụng thực tế, tránh trường hợp thực hiện nhiều hoặc ít hơn theo quy định. Theo đó, đề nghị quy định nội dung theo hướng sau:

“- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng.

- Tổ chức cho người có uy tín được thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc”.

*Đề nghị rà soát, sửa tương tự đối với nội dung tại gạch ngang thứ 2, 3 điểm a khoản 7 để sửa phù hợp hơn.*

- Tại điểm b, căn cứ điểm a khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, nội dung không giao địa phương quy định chính sách. Do đó, đề nghị không quy định mức chi tại dự thảo Quyết định, trường hợp cần thiết để thuận lợi cho việc áp dụng mà không phải tìm đến văn bản được dẫn chiếu thì đề nghị sửa như sau:

“b) Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ thực hiện theo khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu

chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể như sau:

- ...”

*(trình bày các nội dung, mức hỗ trợ mà cấp tỉnh thực hiện tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg).*

Đề nghị rà soát, sửa tương tự đối với điểm b khoản 7 và điểm b khoản 8 Điều 3 dự thảo.

- Tại điểm d về nội dung tiếp khách, tặng quà: Để đầy đủ hơn đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn mức chi quà tặng theo khoản 4 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, đối với mức chi đón tiếp viện dẫn trực tiếp đến Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

*Đồng thời, rà soát sửa tương tự đối với nội dung viện dẫn tại điểm d khoản 7 Điều 3.*

c) Tại khoản 5 Điều 3 để phù hợp hơn đề nghị bổ sung cụm từ “Đề nghị” trước các cụm từ “Báo Đồng Nai”.

d) Tại khoản 6 Điều 3, để thuận lợi cho việc thực hiện lựa chọn dịch vụ cấp phát báo của địa phương, đồng thời tránh trường hợp tại Quyết định của UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện độc quyền công việc mà nhiều doanh nghiệp khác cũng có thể thực hiện nên đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung này. Theo đó, đề nghị rà soát bỏ nội dung tại gạch ngang thứ 2 điểm a khoản 8 Điều 3 dự thảo Quyết định.

đ) Tại khoản 8 Điều 3:

- Tại điểm b: Sở Tư pháp ghi nhận nội dung giải trình tại điểm 1.4.2 trang 2 Báo cáo số 85/BC-BĐT về bất cập và khó khăn trong việc thực hiện hỗ trợ của cấp xã. Tuy nhiên, như đã góp ý tại Văn bản số 1180/STP-XDPBPL ngày 16/4/2020, thì quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg không quy định hỗ trợ thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau; gặp khó khăn; thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình qua đời của cấp xã. Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg cũng không giao UBND tỉnh quy định mức chi này.

Theo đó, tại điểm b khoản 3 Điều 7 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg quy định đối với ngân sách địa phương “*Căn cứ vào nội dung chính sách quy định tại Quyết định này, các địa phương có thể hỗ trợ, tạo Điều kiện cho người có uy tín thực hiện nhiệm vụ được giao cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương*”. Tuy nhiên, việc thực hiện nội dung này, căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước thì việc quy định các nội dung chi, mức chi hỗ trợ từ ngân sách địa phương thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Do đó, tại dự thảo Quyết định đề nghị không quy định nội dung chi, mức chi cho UBND

cấp xã. Trường hợp cần thiết cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho các đối tượng này.

- Tại gạch ngang thứ 6 điểm a đoạn “và 6 tháng, năm báo cáo...Ủy ban dân tộc” đề nghị trình bày thành một nội dung riêng (xuống dòng). Đồng thời, bỏ cụm từ “báo cáo Ủy ban Dân tộc”. Vì Ban Dân tộc thực hiện tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Dân tộc theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 8 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

e) Tại Điều 4, quy định về trách nhiệm của người có uy tín, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày quy định tại các khoản ngắn gọn và trọng tâm hơn, như nội dung tại khoản 1 sửa theo hướng sau:

“1. Tích cực, theo dõi, tìm hiểu, nghiên cứu các thông tin về đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; tham gia đầy đủ các hội nghị, lớp tập huấn và tham quan, học tập kinh nghiệm khi được triệu tập”.

*Rà soát sửa tương tự đối với các nhiệm vụ tại các khoản còn lại.*

g) Tại khoản 3 Điều 5, để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó”.

h) Tại phần nơi nhận, đề nghị phối hợp Văn phòng UBND tỉnh bổ sung: Chữ viết tắt tên đơn vị chủ trì soạn thảo và số lượng bản lưu; ký hiệu người đánh máy, nhân bản và số lượng phát hành và trình bày theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

i) Một số lỗi kỹ thuật trình bày

- Sau khi hoàn chỉnh nội dung theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị rà soát không trình bày in nghiêng quy định tại các Điều, khoản, điểm của dự thảo.

- Không in đậm tiêu đề của khoản (khoản 8).

- Sau thứ tự các điểm, đề nghị bỏ dấu chấm và trình bày như sau: a) b)...

- Không viết tắt cụm từ “UBND” và “DTTS”.

-Tại khoản 4 Điều 4, để phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “bà con” thành “cộng đồng dân cư”; tại khoản 8 Điều 4 sửa cụm từ “bà con” thành “người dân”;

- Trình bày cụ thể cụm từ, ngày, tháng, năm ban hành của các Văn bản viện dẫn như sau: “ngày...tháng....năm” thay cho cụm từ “ngày.../.../...”.

k) Bố cục của dự thảo Quyết định, để thuận lợi cho việc theo dõi thực hiện, cơ quan soạn thảo có thể bố cục nội dung các Điều theo mẫu số 18 phụ lục I kèm theo Nghị định 34/2016/NĐ-CP như sau:

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

*(gồm các nội dung tại Điều 1, 2)*

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

*(gồm các nội dung tại Điều 3,4 và nội dung tại các khoản đề nghị bố cục thành các Điều)*

**Điều 3. Ban Dân tộc**

**Điều 4. Các Sở, ban, ngành tỉnh**

**Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

**Điều 6. Ủy ban nhân dân cấp xã**

**Điều 7. Người có uy tín**

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

*(gồm nội dung tại Điều 5 và bố cục thành các Điều)*

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

**Điều 8. Trách nhiệm thực hiện”**

### **4. Về nội dung Tờ trình**

a) Đề nghị áp dụng thực hiện theo mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Tại tên Tờ trình, đề phù hợp hơn đề nghị sửa cụm từ “**v/v đề nghị ban hành Quyết định**” thành “**Dự thảo Quyết định**”.

- Tại phần căn cứ ban hành đến đoạn “Ban Dân tộc...cụ thể như sau:” đề nghị sửa ngắn gọn như sau:

“Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015; Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số Ban Dân tộc xin trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:”

Theo đó, về căn cứ ban hành Quyết định, đề nghị trình bày thành khoản 1 tại Mục I để phù hợp hơn.

- Tại các gạch ngang của mục V, đề nghị trình bày cuối Tờ trình sau đoạn “Ban Dân tộc kính trình...Đồng Nai./.”, đồng thời căn cứ Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đề nghị trình bày như sau:

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định số..../BC-STP ngày.../.../2020 của Sở Tư pháp và Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định; (3)*

*Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định, bản sao văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị.*

b) Tại khoản 1 mục IV, trường hợp sửa bố cục theo ý kiến của Sở Tư pháp nêu trên, đề nghị trình bày thống nhất với bố cục dự thảo được sửa.

c) Sau thứ tự các điểm a, b,... đề nghị bỏ dấu chấm.

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đảm bảo các thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định quy định phân công nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín và trách nhiệm của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Ban Dân tộc nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Bình - TĐ2020)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Quang Tuấn**